

Xu hướng đào tạo nghề theo đơn đặt hàng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nguyễn Hữu Chính*, Dương Xuân Mỹ*

*ThS. Khoa Cơ khí Động lực, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Received: 12/11/2023; Accepted: 19/11/2023; Published: 24/11/2023

Abstract: Currently, electronic keyboards play an important role in organizing fun activities for children at preschools. Therefore, this article outlines some basic singing accompaniment methods on electronic keyboards. Therefore, it helps students equip basic singing accompaniment skills, as an affirmation of the school's training quality to contribute to providing preschool teachers to meet social requirements.

Keywords: Method, singing accompaniment, electronic keyboard.

1. Đặt vấn đề

Từ trước tới nay giáo dục đại học ở hầu hết các trường đại học và dạy nghề trên toàn quốc chủ yếu đào tạo theo nhu cầu của người học mà chưa tính đến nhu cầu đầu ra để cung cấp nhân lực cho các doanh nghiệp (DN). Chính vì thế xảy ra tình trạng sinh viên (SV) ra trường thất nghiệp vì không có những yêu cầu về kiến thức và kỹ năng mà DN cần. Về phía DN thì phải bỏ một kinh phí đào tạo lại khá lớn trước khi nhận lao động về làm việc. Tình trạng SV thất nghiệp tràn lan, trong khi DN tìm người thì không tìm được. Một sự mất cân bằng lớn giữa cung và cầu lao động.

Chính vì thế trong những năm gần đây các trường dạy nghề đã có sự chuyển hướng: “Đào tạo theo xã hội cần chứ không phải đào tạo theo cái nhà trường (NT) có”.

Bằng việc chú trọng liên kết đào tạo với các DN để đào tạo theo đơn đặt hàng, kết hợp học đi đôi với hành tại chính các DN liên kết. Đây được xem là hướng đi mở ra nhiều cơ hội mới cho chính bản thân NT, cho SV và tiết kiệm nhiều chi phí cho DN.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đào tạo nghề theo đơn đặt hàng là gì?

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

- Đơn đặt hàng đào tạo: Là hợp đồng của khách hàng ký với đơn vị đào tạo thực hiện dịch vụ đào tạo với yêu cầu số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề, trình độ, thời gian cung ứng nhân lực với sự thỏa thuận giá của hai bên [1].

- Đào tạo theo đơn đặt hàng: Là việc thực hiện hợp đồng đào tạo giữa cơ sở đào tạo với khách hàng theo những nội dung đã ký kết đôi bên [1].

Đào tạo theo đơn đặt hàng là việc DN tham gia cùng với khoa và NT trong công tác đào tạo từ việc xây dựng chương trình đào tạo cải tiến, mở rộng các

học phần phù hợp với thực tế tới các chuyên gia của công ty sẽ tham gia nói chuyện với SV, tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng mềm, đồng thời hướng dẫn, tiếp nhận SV tới thực tập tại chính công ty và hỗ trợ hoàn toàn chi phí cho SV thực tập.

Trong quá trình đào tạo DN và khoa sẽ phối hợp trong đánh giá chất lượng SV, chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu và hướng khắc phục cho người học.

2.1.2. Ưu thế của đào tạo theo đơn đặt hàng

Với chương trình đào tạo dựa vào mối quan hệ ràng buộc 3 bên, khoa và NT chịu trách nhiệm quản lý SV, công tác đào tạo. SV theo học chương trình này cam kết làm việc ít nhất 1 năm cho DN sau khi ra trường; phía DN cam kết đồng hành NT, hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo và tuyển dụng SV theo học với mức lương cao hơn 2 bậc so với SV không đào tạo theo chương trình này.

Với mô hình này, cả 3 chủ thể đều hưởng lợi: Về phía NT sẽ nhận được sự hỗ trợ máy móc, thiết bị thực tập, chuyên gia hướng dẫn sử dụng máy, môi trường thực tập, cam kết tiếp nhận SV sau tốt nghiệp của DN về. Về phần DN, đảm bảo tuyển dụng nhân sự theo đúng nhu cầu, giảm tình trạng “tái đào tạo” sau tuyển dụng. Đối với SV, được gia tăng cơ hội thực tập, cọ xát thực tế, an tâm về nơi làm việc sau tốt nghiệp thay vì phải mất thời gian đi xin việc.

2.2. Thực trạng đào tạo nghề theo đơn đặt hàng hiện nay

Trên thế giới, mô hình đào tạo theo đơn đặt hàng đang rất thành công ở châu Âu và một số nước châu Á, như Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan... Ở trong nước, hướng đào tạo này bước đầu được nhiều trường ĐH áp dụng và đem lại hiệu quả tốt. Điển hình như Trường ĐH Công nghệ Giao thông Vận tải đang phối hợp một số DN Nhật Bản để đào tạo kỹ

sự giàu năng lực, trình độ, khi ra trường có thể nắm bắt yêu cầu của DN. Năm học 2016 – 2017, có 20 kỹ sư tốt nghiệp sang làm việc tại Nhật Bản, thu nhập khoảng 50 – 60 triệu đồng/tháng.[2]

Tuy nhiên phần lớn các trường dạy nghề đang đào tạo theo khả năng hiện có nên chưa tạo nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu của DN. Hàng năm ở nước ta hàng triệu SV ra trường nhưng không nhiều trong số đó không kiếm nổi việc làm. Trong khi đó các DN, đặc biệt là các DN liên doanh với nước ngoài thì luôn trong tình trạng thiếu nhân lực do các ứng viên không đạt được trình độ như kì vọng. Điều đáng buồn là SV ra trường sau khi tốt nghiệp ra trường khi về các DN phần lớn vẫn phải đào tạo lại.

Đại diện Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) tại Việt Nam cảnh báo, nguồn lao động qua đào tạo thiếu chất lượng sẽ khó gia nhập thị trường lao động trong nước, từ đó đánh mất cơ hội cạnh tranh với thị trường lao động quốc tế. Do vậy, các trường nghề cần sớm thực hiện đào tạo thông qua đơn đặt hàng của DN, thực hiện đào tạo và dự báo nhu cầu việc làm, qua đó tạo ra nguồn lao động đáp ứng yêu cầu của DN.[3]

Với sự chuyển biến của các trường dạy nghề đã bắt đầu chuyển từ đào tạo theo khả năng trường có sang đào tạo theo nhu cầu xã hội cần tuy nhiên chưa có sự đồng bộ và vẫn còn manh mún, nhỏ lẻ. Một số năm gần đây nhiều trường đại học như Trường Đại học FPT, Các Khoa Toán tin của các trường đại học là những nơi đào tạo CNTT rất tốt, cung cấp một lượng nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự nghiệp phát triển đất nước. Nhiều DN đã trực tiếp đến các địa chỉ này xem xét, tài trợ và nuôi dưỡng nhân tài cho DN. Tuy nhiên những đơn đặt hàng này mới chỉ dừng lại ở quy mô nhỏ lẻ chứ chưa thành một chủ trương chung trong chương trình nghị sự giữa Bộ GD-ĐT và các DN trong cả nước.

NT đã có sự hợp tác với DN để thu hút người học, nhưng cả DN và NT đều nhìn nhận trên quan điểm hợp tác trong thời gian ngắn, tìm địa điểm thực tập cho SV và hợp tác tuyển dụng chứ chưa có sự tham gia sâu của hai bên trong công tác cùng đào tạo SV. Mối liên kết giữa NT, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) với các DN dù đã được quan tâm nhưng vẫn ở mức độ khiêm tốn. Theo Cục Việc làm, hiện việc liên kết giữa các trường với DN trong đào tạo nghề và liên kết đầu ra chỉ chiếm khoảng 36,29%. Trong khi đó, sự hợp tác giữa các cơ sở GDNN với các DN cũng chưa cao, chỉ chiếm 9,1%. Nguyên nhân của tình trạng trên là do NT, cơ sở GDNN còn thiếu thông tin về cơ chế, chính sách, cơ chế lợi ích

khi tham gia đào tạo nghề nghiệp.

Việc đào tạo theo đơn đặt hàng của DN là việc khó bởi nó đòi hỏi giữa Bộ GD-ĐT và các ngành khác trong toàn quốc phải có sự phối hợp hết sức chặt chẽ từ khâu đặt hàng đào tạo đến chương trình đào tạo trong suốt những năm học tập, trong đó lưu ý đến những chương trình tập sự và cho làm quen tiếp cận công việc tại DN. Mặt khác chương trình đào tạo theo đơn đặt hàng không phải dễ dàng đạt được sự thống nhất giữa các bên vì đây là ý tưởng có sự tham gia của nhiều bên có liên quan.

Có thể thấy, việc liên kết giữa NT, cơ sở GDNN với các DN mang lại hiệu quả cao trong công tác lao động việc làm. Đây là hướng đi phù hợp trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, giải quyết việc làm cho lao động hiện nay. Đồng thời cũng là một tất yếu khách quan trong xu thế hội nhập khi giải quyết được tình trạng mất cân đối cơ cấu lao động cũng như thiếu hụt lực lượng lao động đã qua đào tạo nghề.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề theo đơn đặt hàng hiện nay

2.3.1. Về phía cơ quan quản lý

Để nâng cao chất lượng GDNN cũng như công tác liên kết, phối hợp đạt kết quả tốt hơn trong thời gian tới, Bộ LĐTB&XH đã có văn bản gửi các bộ, ngành Trung ương cùng UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương. Theo đó, các bộ, ngành cùng UBND các tỉnh, TP đề nghị các DN cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động của DN theo ngành, nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động hàng năm trong giai đoạn 2018 – 2021. Đồng thời, hướng dẫn các DN thực hiện những quy định về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động (NLĐ) theo quy định của Bộ luật Lao động.

Bộ LĐTB&XH cũng đề nghị đẩy mạnh việc hợp tác 3 bên Nhà nước – NT – DN trong GDNN. Trong đó đa dạng hoá các hình thức hợp tác về xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo; tổ chức ký kết đào tạo theo đơn đặt hàng của DN.... Và, có sự phối hợp hợp tác với cơ sở GDNN cho SV vừa học vừa làm tại cơ sở GDNN và DN. Đồng thời, hợp tác trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng và cấp chứng chỉ nghề cho lao động của DN và tuyển người vào học nghề, tập nghề để làm việc cho DN.

Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, TP phân công nhận sự cụ thể phụ trách, theo dõi việc gắn kết GDNN với DN, thị trường lao động, đào tạo theo đơn đặt hàng của DN; chủ động tiếp cận, truyền thông và thiết lập kênh thông tin bằng website, email, điện thoại... về hợp tác với DN trong GDNN, về năng lực

đào tạo và cung ứng nhân lực của các cơ sở GNN.

Cùng với đó là thực hiện các chính sách hỗ trợ của nhà nước, địa phương cho DN khi tham gia hoạt động GDNN. Nhất là những DN Việt Nam và DN FDI có nhu cầu sử dụng nhiều nhân lực lao động kỹ thuật.

Bộ LĐTB&XH đề nghị các bên nói trên thực hiện chính sách miễn giảm thuế cho DN đóng góp và tham gia đào tạo theo Thông tư số 96/2015/TT-BTC và có cơ chế, chính sách hỗ trợ các cơ sở GDNN đào tạo theo đặt hàng của DN. Trong đó, bao gồm các hỗ trợ trong kết nối NT và DN, hỗ trợ học phí, chi phí đào tạo, hỗ trợ thông tin truyền thông trong tuyển sinh, tuyển dụng.[4]

Các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, TP đặc biệt ưu tiên ngân sách đặt hàng cho các cơ sở GDNN đào tạo đáp ứng nhu cầu của DN, kể cả đào tạo lao động nông thôn chuyển đổi nghề nghiệp theo đặt hàng của DN.

2.3.2. Giải pháp về phía NT

Để nâng cao hiệu quả đào tạo nghề theo địa chỉ, theo các chuyên gia, các trường, cơ sở giáo dục cần thường xuyên mời các chuyên gia từ DN đến trường chia sẻ nghề nghiệp; kết hợp giảng dạy chính khóa với các hoạt động ngoại khóa ở các DN liên kết. Đi liền với việc đặt hàng của các DN, thời gian tới, GDNN cần đặt hàng đào tạo ra lực lượng trẻ, có kỹ năng để đáp ứng yêu cầu hợp tác của DN.

Muốn làm được điều này, các trường học, cơ sở GDNN cần nắm bắt được xu hướng dự báo về các ngành nghề “khát” nguồn nhân lực, nghề chất lượng tại các DN để có kế hoạch hợp tác hiệu quả. Theo dự báo, các ngành nghề thuộc các lĩnh vực: Công nghệ thông tin, cơ khí, cơ khí giao thông, điện tử, quản lý dự án, xây dựng công nghiệp, môi trường, nông nghiệp... vẫn đang rất cần nguồn lao động chất lượng cao.

Trường nghề phải đào tạo người học có kỹ năng để nhận được nhiều đơn đặt hàng của DN, được DN đặt hàng đào tạo và sẵn sàng trả phí. Trường nghề đào tạo lao động, DN hưởng lợi từ lao động đó. Do vậy, DN cũng phải có trách nhiệm đào tạo để chia sẻ với NT cũng như cộng đồng.

2.3.3. Giải pháp về phía DN

Hiện nay DN có xu hướng tuyển dụng lao động có trình độ để dần thay thế lao động trình độ sơ cấp, lao động phổ thông. Theo đó, đào tạo lực lượng lao động phải đảm bảo kiến thức chuyên môn vững vàng, kỹ năng nghề nghiệp thành thạo, có tư duy giải quyết các vấn đề kỹ thuật. Trước sự bùng nổ của công nghệ số, yêu cầu tuyển dụng của DN cũng khắt khe hơn,

đòi hỏi lực lượng lao động phải đạt chất lượng. Hợp tác với DN để đào tạo, tuyển dụng nhằm nâng cao chất lượng, cải tiến nội dung đào tạo là xu hướng tất yếu. Để có được nguồn lao động chất lượng cho thị trường thì trước tiên nội dung, chương trình đào tạo phải được cập nhật, bổ sung liên tục. Vai trò của DN là không thể thiếu khi xây dựng chương trình đào tạo. DN nắm rõ mình cần gì ở người lao động, từ đó có nội dung đào tạo phù hợp. Muốn có nguồn lao động có trình độ, kỹ năng thì hợp tác với DN cũng phải thực chất, rõ ràng và cần mở rộng với đơn đặt hàng đào tạo [5]

DN liên kết sẽ hướng dẫn việc, các kỹ năng cần thiết, đồng thời góp ý cho trường những nội dung cần phải bổ sung vào chương trình giáo dục, đào tạo nghề để đáp ứng yêu cầu công việc của họ. Ngoài việc góp ý chương trình đào tạo còn tham gia giảng dạy và chấm điểm SV của trường.

3. Kết luận

Nước ta đang chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường, do vậy, giáo dục và đào tạo cũng cần có những đổi mới để chuyển đổi theo. Một trong những đổi mới quan trọng là đào tạo phải hướng tới đáp ứng nhu cầu xã hội. Đào tạo theo đơn đặt hàng DN, đào tạo liên kết giữa các trường dạy nghề được các trường thực hiện trong thời gian qua. Tuy nhiên, quá trình thực hiện chưa đạt được hiệu quả, kết quả tuyển sinh cho liên kết đào tạo còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu của các cơ sở đào tạo, chưa hình thành được mô hình liên kết rõ ràng. Để đạt được hiệu quả tích cực trong thời gian tới cần có sự thống nhất đồng bộ phối hợp nhịp nhàng giữa nhà nước – NT và DN.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2008), *Báo cáo tổng quan dạy nghề đáp ứng nhu cầu DN thời gian qua - Định hướng, giải pháp cho những năm tới*, Hà Nội.
- [2]. Bộ Lao động - Thương binh và xã hội (2018), *Công văn 786/LĐTBXH-TCGDNN Về việc gắn kết GDNN với DN*, Hà Nội.
- [3]. Bộ Tài chính (2015), *Thông tư số 96/2015/TT-BTC chính sách miễn giảm thuế DN đóng góp và tham gia đào tạo*, Hà Nội.
- [4]. Bùi Văn Hưng (2014), *Quản lý giáo dục hướng nghiệp ở các trường dạy nghề trong bối cảnh mới*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Thị Thu Hương (2019), *Quản lý đào tạo theo đơn đặt hàng của DN dệt may*, Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam , số 15 tháng 3/2019